

*Depot legal
2000 18*

Vạn-Tường xuất-bản

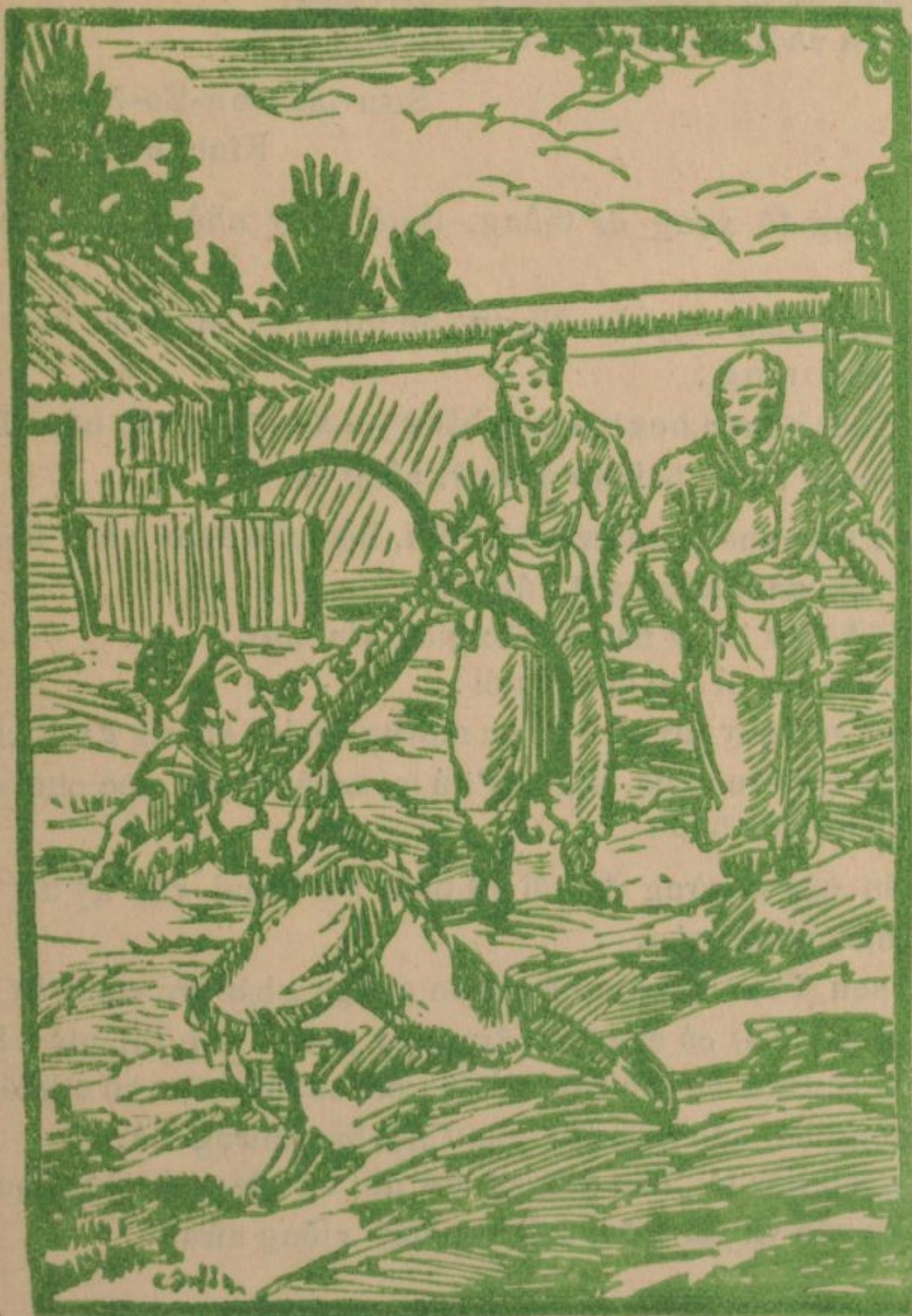
DEPT. LEGAL
INDOCHINE

Nº 24643

CỬ - HƯÂN

LỊCH-SỬ, TIỂU-THUYẾT, NƯỚC NHÀ

SỐ 6 NAM-VIỆT VĂN-ĐOÀN thuật 3 XU



*8º
2465*

Thư và Mandats, xin để cho : **Trần-văn-Hiệp**
HANOI — 13, Rue du Papier, 13 — TONKIN

Nói xong toan sóc áo vào hầu quan Ngô để chắt chường vài câu chơi, nhưng người canh cửa dửng lại không sao vào được, Ba-Nhưng ra ngoài đứng ngó ngán, biết là ngày mai thi vào kỳ đệ nhất, bèn tắc lưỡi mượn bút để sớ ngay bài tức cảnh nam âm xuống dưới bảng rằng :

*Duyên phận trăm năm chữ sắc tài,
Sắc tài hai chữ chẳng riêng ai.
Anh hùng thú sẵn xuân còn rộng,
Đâu chắc người đâu đã gặp đây...*

Sơn-tây Chu-Ba-Nhưng
Kính đề

Ba-Nhưng đề xong đi thẳng, thuê ngay nhà ở phố ấy để ở chơi.

Tên người nhà thầy Ba-Nhưng đề thơ trên bảng yết liên vào bẩm quan phủ rằng ;

— Có một người học trò xem bảng yết xong xin vào hầu không được, lúc quay ra đề bài thơ ở dưới bảng rồi đi.

Quan Phủ nghe tên người nhà nói, liền cho đem ngay bài thơ vào xem, Khi xem xong gật đầu nói :

— Hay ! Hay ! Tay này là bậc giỏi kia đây.

Thị-Liên đọc đi đọc lại rồi nói :

— Quái văn này tuy có ý sớ nhưng lỗi lạc khảng khái không khác gì văn Cử-Huân cả. Quan Phủ lại mang sang đọc cho quan đồng nghe quan đồng bảo :

— Văn này thường đồ rồi thì phải ? Để mai vào kỳ đệ nhất liệu xem người thế nào.

Hôm sau Thị-Liên xin các quan cũng ra bài tức cảnh ấy cho các thầy làm... Tất cả các tỉnh được 24 người vào thi mà không thấy ai tên là Chu-ba-Nhưng cả đến lúc chấm được có mười bài thơ lại không bài nào hơn bài của Chu-ba-Nhưng cả.

Các quan tiêc tài, nên đến kỳ đệ nhị cứ dán cả tên Chu-ba-Nhưng cho vào và yết thêm một lời mới riêng nữa.

Con chủ nhà đầu phò đi xen thầy thê về báo Ba-Nhưng, Ba-Nhưng cười khẩy không thêm để ý...

Chủ nhà nói khích câu rằng :

— Thôi thầy lại sợ không nhận được chữ gì ?

Ba-Nhưng tức mình nói :

— Ừ, tôi thử vào xem đã.

Rút lời khăn áo ra đi, vừa đến cửa các quan hỏi :

— Thầy có phải là Chu-ba-Nhưng đây không ?

Ba-Nhưng dạ, rồi xin từ không vào thi.

Các quan cô ép và bảo rằng .

— Thầy cậy là hiệu tuần anh tài, khinh chúng tôi không đáng điểm duyệt hay sao ?

Ba-Nhưng bất đắc dĩ phải nhận quyền vào kỳ đệ nhị.

Trông xem thì chỉ có mười người với mình, trong đám ấy lại có một người sư đẹp đẽ trắng chéo gối đây nữa.

Ba-Nhưng lén ngay đến bên cạnh cười, bảo đùa :

— Sư mô gì lại đi thi lấy vợ ?

Sư nói :

— Chỉ đi để phá giải của các anh đây thôi. Đương khích bác nhau đã thấy đầu bài văn sách Hán-Tự của Thị-Liên đã đưa sang.

Tác giả xin lược định những câu hỏi của Thị-Liên ra đây để đọc giả chớ tôn thương lắm :

— Thiên hạ có mấy người ? Có mấy dân ?

— Lễ cưới xin tự đâu trước ?

— Nước ta tôn giáo là những gì ?

— Kinh đạo đức của ông nào ?

— Luận ngữ mây thiên ? Thiên nào không chữ tứ viết ?

— Kim cương mây bộ ? Bộ nào không có Nam-vô ?

— Ngoài tôn giáo lấy gì làm trọng ?

— Binh pháp cốt sách gì ? Của ai làm ra ?

— Y thư chủ sách gì ? Tự ai làm trước ?

— Nay muôn quốc thái, dân Khang] ; và nhân dân đều an

tôn giáo, gái giai điều giai lão bách niên, thì phải làm như thế nào ?

Ba-Nhưng xem song chỉ có câu kim-cương kinh Phật chưa học đến, may được câu sư kia, câu luận ngữ sách nho cũng quên, hai đảng mới sẽ bảo đánh đôi với nhau.

Đang sau hai người có anh Đặng-xuân-Hoa quên tất cả hai câu bên nghe trộm được cả, té ra hôm sau chỉ còn ba người được vào kỳ đệ tam.

Tác giả đã lược dịch những câu hỏi của Thị-Liên ở trên này cũng xin dịch nốt những câu trả lời của Ba-Nhưng ra luôn đây thế, đại ý rằng :

— Người dân trong thiên hạ thì rất nhiều nhưng hợp lại thì chỉ có con giai và con gái, hai thế người. Cùng sỹ, nông, công, thương, bốn thứ dân mà thôi.

— Giai gái ở trong thứ dân lấy nhau làm vợ chồng thì phải có lễ cưới xin, lễ ấy từ ông Nhâm-duyên ở Tàu đem sang ta, nhưng thực thì từ ông Phục-Hi giậy.

— Phải cần có tôn giáo, tôn giáo nước ta thì có : nho, đạo, thích, ba thứ.

— Đạo có kinh đạo đức của giáo tổ, là ông Lão-Tử.

— Sách luận-ngữ có hai mươi thiên, chỉ có thiên hương đảng không chữ «**tử-viết**».

— Kinh kim cương bên thích có 18 bộ chỉ có bộ nghiêm lãng không có chữ «**nam-vô**».

— Ngoài đạo đó lại có cách để phụ vệ thì tôn giáo mới vững vàng, vậy phải lấy binh học, y học, làm trọng.

— Mà binh phép cốt cách thao lược của họ Tôn, họ Ngô, làm ra.

— Y thư thì chủ sách nội kinh, của ông Kỳ ông Hoàng làm trước.

— Nay xin triều đình đem binh pháp cùng y thư ra những trường dạy bảo, mà thi tài trọng dụng ; mà lấy tôn giáo làm chủ-đích, thì không những lương tướng lương y xuất hiện ra trong

nước, mà đạo đức cũng tôn, luận lý cũng trọng, khó gì nước chả vững dân chả yên. và giai gái trong tứ dân chả giữ được tôn giáo mà bách niên giai lão.

Xem đó thì thị-Liên tài cao là chừng nào, nên mới ra được bài hỏi khúc triết như vậy, tưởng rằng thiên hạ không hai, ngờ đâu lại gặp địch thủ Cừ-Huân là người học rộng nên mới giả nhời một cách trôi chảy như vậy, thế mới biết: tài cao lại gặp tài cao, thuyền quyền cùng với anh hào sánh đôi, cơ sự tự giời!...

II

Quan chọn giẻ tài tình, phi nguyên

Nguyên lai Xuân-Hoa từ hôm đến nhà quan phủ Ngô cầu hôn đợi mấy hôm không thấy ngài giả nhời, lại thấy ngài cheo báng kén giẻ. Nghĩ bụng vừa thẹn vừa tức nên định vào thi quyết giật cái “giải quý” kia cho thiên hạ biết mặt.

Còn người sư kia thì là người tỉnh Nam đi chơi qua đây thấy vui cũng đến để khoe tài.

Hôm ấy các quan mời ba người một cuộc rượu rất sang trọng rồi bảo ba người ra sân múa côn, với bắn bình. Lúc múa côn thì ba sức ngang nhau.

Ba-Nhưng bụng bảo già: “ta vẫn tưởng cậy mình khinh người” nay mới biết thiên hạ không thiếu gì kẻ giỏi, coi mà thua chúng hôm nay; thì còn mặt mũi nào nữa. Một chốc ba người cùng đứng để bắn bình, chung quanh người xem đông như hội,

Đầu tiên Đặng-xuân-Hoa bắn trước, vừa cầm tên cung vung tay một cái, tiếng vỗ tay hò hét vang động vì phát thứ nhất trúng đũa đồng tâm, chẳng ngờ tiếng vỗ tay hò hét làm kinh động tâm thần, làm chàng mặt đỏ tay run nên phát thứ hai bắn cheo ra ngoài,

Đền lượt sư, sư mỉm cười lĩnh cung tên nhảy ra giữa sân hai tay thử kéo cung khiến hai mũi tên bay ra cắm dĩa hồng tâm, sừng quá phát ba kinh thường, kéo dây cung khí đuôi thành mũi tên đền nửa chừng bị rớt, sư thầy vậy tái mét mặt lui ra.

Đền lượt Ba-Nhưng ung dung vào lĩnh cung tên, vụt một cái chạy ra dĩa sân, đứng tọa mã tay tả cầm cung tay hữu lấp tên ngắm dĩa hồng tâm buông giây, tiếng vỗ tay như pháo nổ, tiếng hò hét như sấm vang mũi tên đầu đã trúng, bọn người xem còn đang chồ mắt đợi xem những mũi tên sau, chỉ thấy Ba-Nhưng lại phía sau hai bước quay mình giở lại thoát một cái cây cung cùng nhả ra hai mũi tên chen mũi trước cắm dĩa hồng tâm. Bọn người xem vỗ tay hét độ.

— Đại tài, thật đại tài, phép bắn thiên hạ vô song !

Ba-Nhưng đắc ý quay ra, thì Đặng-xuân - Hoa và nhà sư đã lẫn đầu mất, chỉ thấy quan phủ vui cười xuống thêm đón hỏi :

— Thầy bắn lòi gì mà lạ kỳ như vậy ? Thật tôi chưa trông thấy bao giờ !....

Ba-Nhưng mỉm cười khiêm nhượng nói :

— Đó là phép bắn son tiền nhỏ mọn có đáng kể chi.

Quan phủ mừng rỡ giở về bảo Thị-Liên rằng :

— Phen này thì được người tài giỏi hơn Cử-Huân cho con xem.

Thị-Liên e lệ thưa :

— Có phải người đề thơ ở bằng hôm nọ chẳng ? Nhưng mai vào kỳ văn đáp, con còn xem người với nét và tài riêng đã chắc đâu...

Nàng càng thẹn thùng không nói hết cúi đầu quay giở về phòng

Lại nói Ba-Nhưng bắn trúng luôn ba mũi tên làm cho Đặng-Xuân-Hoa và nhà sư phải thẹn bỏ đi mất thì thích ý ngênh ngang giở về. Chủ nhà hay tin chạy ra vỗ vập :

— Tôi mừng cho thầy tốt số sắp lấy....

Ba-Nhưng ngắt lời cười nhạt nói :

— Tôi thử cho thiên hạ biết tay đây mà thôi, chứ ai đã thêm.

Nói đoạn đi vào nhà trong nằm khểnh một chỗ nhất định không chịu đến để vào kỳ đệ tứ.

Hôm sau quan phủ chờ mãi không thấy Ba-Nhưng đến liền cho tìm mời hai ba lần...

Ba-Nhưng thấy vậy tự nghĩ : « Ta hãy cứ đến xem nó vâu đáp ra sao ? để sực cho mấy lời rồi sẽ thoái cũng được » Nghĩ vậy nên chít khăn sửa áo ra đi...

Gió lướt ngọn cây, chim bay theo gió, lung lay những ngọn soan cao vút quét màn trời gát sạch những mây vẩn, để lộ ra những ánh rực rỡ chiều xuống vũ trụ thành một ngày sáng lạn,

Lơ thơ nhành liễu yên ả ấp mái lâu xanh phản hình xuống bóng nước, làm bật giấy hồng thắm trước thêm cười dũ-giới. Con chim yên cheo ở cạnh đào vừa cổ hót giải ba tiếng, nhưng cửa lầu rèm son còn buông dũ, thỉnh thoảng lại bị đưa theo chiều gió chỉ cho ta nhìn thấy giải lụa xanh lập ló, thấp thò, ta đủ biết trong đó có giai nhân. Giai nhân, Thị-Liên, phải! chính nàng ngồi sau rèm tỳ tay vào má, bụng bâng khuâng tư tưởng đến mỗi tình sắp nôi, mà ông tơ đem lại cho nàng, người đó sẽ làm cho nàng nhiều phút tê tái say xưa, nàng sẽ phải yêu người đó, dù là người lạ khác tâm tính với nàng.

Những hình ảnh Cự-Huân không sao xóa nhòa được : Cự-Huân một gã thanh niên tuấn sỹ, văn võ toàn tài, đầu lòng nghĩa-hiệp, cả quyết với việc làm, trong lý tưởng chàng : Tạo hóa sinh ra Cự-Huân thật đủ tài đủ nết, trong thiên hạ không còn một kẻ thứ hai. Cự-Huân đã gieo vào lòng nàng một chữ yêu từ khi mới gặp, trái tim non đã thồn thức biết bao lần nàng định ninh Cự-Huân sau sẽ là người để cho nàng gửi xương trao thịt.....

Song hai người chỉ là bè nước gặp nhau, rồi chia tay không hẹn hò, không chủ định có ngày gặp nữa, chỉ là sự tình cờ, nay chàng đã như cánh nhạn theo mây, trời cao biển rộng; vũ trụ bao la biết chàng ở nơi đâu ?

Đương khi hôn mộng vẫn vương, thì bóng Tùng-quân đã thấp thoáng nẻo xa, rặng ngàn hồng đi lại, nàng lay lăm mừng, và lay lăm lạ, người đó chính Cử-Huân.

Mộng chẳng ? không chính thực vắng bên tai tiếng sáo riêu hút gió từ nẻo xa vọng lại, trước mặt liễu rủ hồng cười, và phẳng lặng hồ bán nguyệt trong veo, làm tâm gương thiên tạo.

Thực chứ không phải mộng nàng vừa nhận thấy Cử Huân chân dận giấy kinh, biết chắc chẳng thi hội hồng mới ra, bèn đọc một câu hỏi kháy rằng :

-- *Thực vị lai ? thực vị lai ? hảo hảo lang quân vị ngã lai nhân thuyết thi kỳ tài thắng phủ đương niên đặc ý hồi ?*

Nghĩa là : *Anh việc gì mà lại đây ? hẳn là vị tôi mà đến đây người vẫn đồn anh là tay giỏi ; vậy năm nay chả đã cờ biển vinh quy chưa ?*

Ba-Nhưng giật mình nghĩ : « quái lạ ! con nào mà thốc mách thế lại sực ta là chân thi nóng đến đây câu hôn, mà tiếng nói và động văn nghe ra tựa Hoàng-xuân-Lan như hết ; nêu quá là đàn bà thì không phải là bậc tâm thường nhi nữ », nghĩ vậy liền đọc giả lại một câu cái ngông rằng :

-- *Viễn quy lai, viễn quy lai, cánh tri đông quân triệu ngã lai, thiên giáng ngã chân tài khảng hướng đương niên đoạt cảm hồi. Nghĩa là : Ta từ xa về qua đây, lại gặp thân gió gọi lại đây, giờ đã sinh ra ta thật người giỏi, vậy năm nay chưa chịu nhận cờ biển vội.*

Ba-Nhưng giả lời xong, lại tức ngay cảnh tháng mười đọc kháy vào câu rằng :

-- *Bạch tuyết độc hà tình, man bá đông phong thôi khách tứ.*

Ý là : Sức chị đã bao nhiêu. mà giám đem tay trái để ghẹo người thiên hạ.

-- *Thị-Liên ưng hữu ý, cô giao bắc ký truy xuân phong.*

Ý là : Xò anh thề nào hẳn, vậy mới chượt thi mà ngã vào nhà tôi.

Song đây hai người lại tìm những câu hiểm hóc dò hỏi nhau một hồi, thật nhờ châu ngọc, văn tựa gươm thêu, hai bên ứng đáp với nhau chôi như nước chảy gió bay, không phân hơn kém. Cuối cùng Thị-Liên đem giặt bình thư ra nói, Ba-Nhưng bị giá nhời hăm hờn mất vài câu.

Thị-Liên cười rộ quay vào, để lại cho Ba-Nhưng một môi buồn bực, tự nghĩ : « Thật giai ! Tài học như mình, mà thua một đứa con gái, thật là mặc áo tơ mà chết, biết thê chẳng vào song. Càng nghĩ trong lòng càng bứt dứt, chẳng để ý gì đến con bạch yền đang hót véo von, chàng lững thững quay ra, song lại nghĩ :

« Con này sức học hành, giọng nói năng không khác gì Hoàng-xuân-Lan, hay là anh ta ở đâu đây mà anh ta giàu mặt để bốn mình chẳng ? »

Bụng chàng tuy nghĩ liên miên, song chân vẫn bước, mắt mơ màng nhìn những hạt cát bị gió lốc soay tròn trên những lá hoa hồng, chàng sẽ mỉm cười lắm lắm : Ước gì ta được gặp mặt người ấy...

Thì đây ! Điều ước của chàng sẽ đạt được. Sau khi Thị-Liên quay vào, liền thưa với quan phủ, người vào vẫn đáp chính Cử-Huân.

Quan phủ cả mừng bảo :

— Thê mới gọi là duyên lạ, liền cho người hầu ra mời vào.

Ba-Nhưng theo tên hầu lên ngay nhà trên, vái trước mặt ông phủ, bà phủ, rồi hai bên trai gái làm lễ chào, Ba-Nhưng trông lên thì rõ là người giống Hoàng-xuân-Lan mà gặp ở tỉnh Hưng Nam ngoái, bỗng đâu choáng vía mê thần sắc khuynh thành để đáp chí anh hùng như bốn, Ba-Nhưng lúc ấy không biết nói gì nữa chỉ chân chân nhìn con người ngọc... Bỗng chàng giặt mình vì câu hỏi của quan phủ.

-- Thấy còn nhớ những công việc ở tỉnh Hưng ngày trước không ?

Ba-Nhưng biết nguyên hình đã lộ không còn dấu-diềm được nữa liền đứng giậy xin lỗi với hai ông bà phủ và Thị-Liên rằng :

— Tôi nhân hay chơi bởi đây đó muôn cho lẫn vào với khách giang hồ, nên phải đổi hiệu và dấu tên, nay ông bà đã biết con xin chịu nổi.

Ông bà phủ nghe nói cả cười, đoạn gọi gia nhân treo đèn kết hoa, sửa tiệc, đốt pháo làm lễ mừng, hai bên chuốc chén mời nhau, hai bên cùng phỉ nguyện...

Tràng pháo giải đã dứt tiếng, sắc sanh đỏ quay tít trong đám khói mù, như vui mừng múa may.. cuộc riệu tàn, ông bà phủ đem Ba-Nhưng sang lạy chào quan Đốc, và quan Lãnh. Rồi đó hôm sau quan phủ đem Thị-Liên và Cử-Huân về chơi Ninh-Bình để chào bà mẹ đẻ.

Cử-Huân có ý vào đề xem núi Dục-Thủy, chùa Non-Nước, và bỏi ụn Hoàng-xuân-Lan một thể, vậy mới theo đi ngay.

Khi đến nơi bà mẹ mừng rỡ hỏi han, Cử-Huân trông thấy cũng để lòng ngờ ngợ, nhưng chưa giám hỏi. May sao nhân khi vui chuyện bà mẹ chớ ngay Thị-Liên kể hết căn do gốc tích, nói cả chuyện gặp nạn rừng Báng năm nọ nữa. Té ra mới biết, Thị-Liên là Hoàng-xuân-Lan chớ hình khi trước, mà lại là con út quan Hữu-quân-Chất.

Thôi lúc ấy chuyện trò kể lể nổi sau trước, chưa chán gỏi cũng vợ chồng, thú hữu tình đồ ai rút được.

Mấy hôm nữa lập tức mời cả bà mẹ sang Hải-Dương để định ngày tiểu lễ, đoạn rồi Cử-Huân giở về Hanoi, chưa bao lâu đã làm lễ thân nghinh, nào bên đưa, nào bên đón, pháo đột vang tai, hoa bay lập ngổ, tiếng kẻ chúc người mừng tán tụng hơn pháo nổ, qua một khắc xuân tiêu, thì duyên mới tình xưa, tình xưa duyên mới thắt chặt nhau bởi giải lụa đào, thực nữ anh hào.

III

Bạn nhật quan nhàn, phòng vện đèn ước cũ



NG Cử-Huân từ khi bước chân ra đi chơi đèn lúc thi hội hồng giờ về cưới vợ trước sau gần hai năm. Một hôm hai vợ chồng đang ngồi bàn chuyện, sịch

thầy ông Tú-Hoàng từ ngoài bước vào, cười cười nói nói bảo :

— Năm nọ hôm ở chùa Dận tôi nói đùa hai ông bà, mà nay hóa thật.

Ông bà Cừ cũng vui cười mà đem hết đầu đuôi chuyện bốn năm lần gặp gỡ, nói cho cụ Tú nghe.

Cụ Tú cả cười nói :

— Thê mới gọi là kỳ ngộ, không duyên gì ai sui khiến được.....

Nói chưa dứt lời bỗng thầy mây đưa trẻ con chừng 14, 15 tuổi ở đâu chạy đến chìa tay xin và nói với ông Cừ rằng :

— Anh em tôi lỡ bước qua đây thiêu tiên chi dụng xin ngài thương cho ít nhiều thì cảm ơn lắm.

Ông Cừ nói :

— Chúng bay là đứa nào dám đột ngột vào đây xin số ?

Mây đưa kia thưa :

— Chúng tôi vì bất hạnh sinh ra đời, dẫu thì phải dữ dìn, xang thì phải luôn lụt, mà khôn khéo thì nhọc sức, tài danh thì chỉ lụy mình, vậy nên chúng tôi không tên họ không làng mạc, chỉ nay đây mai đó, giờ làm mần đất làm chiều, giăng gió làm quạt với đèn, thiêu thì xin, thừa thì cho, đủ thì vỗ bụng nằm hát, chẳng hay giờ, chẳng nhục vinh, thật không dám dự cuộc tranh đua một chút, ông cho thì can gì hỏi cho lắm.

Ông Cừ chừng mắt nói :

— Chà những đứa này lười lỉnh không chịu làm ăn lại tăng sự chán đời để dễ đường uo âm phải không! Đi ngay đi không thì mây cái tát bây giờ.

Những đứa kia điem nhiên không hề sợ, cùng thưa :

— Chúng tôi cũng muôn mượn đạo Khổng để vênh váo với người, nhưng chỉ sợ những khi tuổi đã luông, mà vua tôi cha con, anh em, vợ chồng bè bạn trong ngũ luân chưa được việc gì ; muôn ra đời lại sợ không dũ được bụng khinh, miệng ngạo

để đèn nổi vướng vập mọi đường, rồi chẳng qua đèn đâu chỉ bàn tay chẳng, với ba tấc lưỡi hảo huyền, làm cho hại cơm giờ nước diên của thiên hạ, cho đủ mỗi ngày hai bữa ăn mà thôi, chứ rút lại vô ích, vậy chúng tôi mới phải thề này, ông không cho thì chớ, chứ quen thói lây thết đề người thề nào được, nói xong dương cặp mắt nhìn ông cứ cười rộ, rồi bảo nhau chạy ra cả.

Ông Cử có sắc thẹn ngoảnh lại thì cụ Tú chỉ cười sảng sảng, ông Cử ngờ rằng cụ Tú sui lỗ tré đến sức mình, nên ông đem lòng giận, từ đây hai bên cùng nhặt nhèo ít năng đi lại nữa. Mà cũng do cái tính kiêu ngạo của ông Cử từ đây cũng thấy giảm bớt một hai.

Năm ấy ông Cử-Huân đem quận công năm trước, và viện đã thi hội tứ trạng đủ phân số xin ra làm quan. Nhưng quan trong bộ cùng tinh thần ghét ngài là người kiêu ngạo, bèn tìm lỗi bỏ sạch quận công, chỉ theo phân số bỏ cho làm Huân-Đạo.

Từ đây đến cuối đời Thiệu-Trị gặp được thì thái-bình, trước sau ngoài mười năm, chỉ làm đến giáo thụ chứ không sao lên được.

Quan giáo Cử-Huân thường bực mình vịnh chơi bài thơ rằng :

*Lãng bả xuân phong độ tuế hoa,
Tang bồng tở trí chính kham ta.
Ngũ quan đồng quán xử tư trọng,
Nhật nhị tiên lương nguyệt bồng đa.
Tính tự vô đoan lưu bút nghĩễn.
Văn chương hữu mộng nhập yên hà.
Chỉ kim viễn chỉ long thành cự
Quý hướng bàn mai đạo thề đa.*

dịch nôm :

*Lôi thôi giáo chức phí mất cả xuân xanh.
Nghĩ đến trí tang bồng ngày xưa lại càng thêm tiếc.*

Nào thầy với bà gì mỗi ngày năm ba bữa.
Mà lương với soạn gì mỗi tháng một vài cây.
Khéo đâu đem tiểu tuổi buộc vào sự tâm thường
như thế,
Thà rằng mang văn-chương bỏ nào nơi ăn đặt
cho xong
Và nay xa trông về long thành đất cũ.
Lại càng thẹn với các cụ tiên bồi rằng: Con
nhà gia thế nữa.

Vậy chưa bao lâu ngài cáo về ở nhà mấy năm để đi chơi cho giải chí.

Một hôm đến miên Văn-Lâm qua chùa Dận nghe nói là tứ pháp danh ham, và có sư ni đảo đạo bên giề vào vãn cảnh, đương khi nghỉ ngơi trong phòng trai, bỗng thấy bên ngoài có một người đàn bà tuổi ngoài ba mươi đến lạy sư cụ xin thí phát tu hành.

Sư cụ mở lượng từ bi hỏi căn gio lai lịch.

Người kia thưa :

— Bạch cụ, con nguyên con nhà tử tế ở Hưng-Yên tên là Mai thị-Quý năm 17 tuổi cha mẹ cho ước hôn với một người học trò, từ đây con đóng cửa đợi chờ, chốc đã mười mấy năm nay vẫn chưa thấy lại, nợ tình chẳng giá, khôn lẽ thay nhời, con xin xuất gia cho trọn quả.

Quan Giáo nghe rất mình sự nhớ đến truyện xưa, lên với vàng bước ra hỏi :

— Cô có phải con cụ Cử Mai không ?

Cô kia trông lên thầy quan giáo mây râu chính chệm quan cách khác thường không biết là ai, chỉ ngỡ giả nhời.

-- Thấy mẹ tôi đã mất, ngài có quen biết gì khi trước hần ?

Quan giáo nói :

-- Cô còn nhớ Ba-Nhưng không ? thử nhìn kỹ xem.

Cô kia gạt nước mắt ngẩng nhìn, chưa kịp nói thì quan giáo đã nói tiếp :

-- Ba-Nhưng chính là tôi giả danh khi trước, ngày ấy tuy có ước một nhời, nhưng đã dặn lại rằng: «bụng tôi không quyết» vậy sau tôi gặp người duyên sẵn đã phải thành thân, không ngờ hện cũ tình xưa, bụng cô vẫn trơ trơ vàng đá, nay tôi xin thêm vận sắt cam cho thành nợ trước, cô bằng lòng vậy.

Bây giờ sự cụ cũng lạ cho nhân quả, mà cô kia thì túi túi mừng mừng, như chiêm bao mới tỉnh, tiện trước cửa phật hai người hện hện hồ hồ. Rồi ông giáo Huân về nói với quan bà, định lễ đón họ Mai về làm thứ thật. Thế mới biết cơ giới đã định, dầu rằng kẻ tân người tân, xa xôi muôn rậm cũng hóa ra gần lo chi, duyên nợ một khi, mới hay duyên nợ một khi...

PHẦN THỨ BẢY

I

Gặp con!..



ăm Tự-Đức nhị tam thập niên, ông giáo Huân lại viện
hâm xin làm tri huyện

Tỉnh thần gét sẵn, nhân hạt Thái-Nguyên giặc rừng đang nổi, mới tâu bộ tâu ngay lên đây. Ông biết ý của tỉnh thần nhưng chỉ cười mà nói với mọi người rằng :

— Sức ta có thể sách vạc cát non, bụng ta mưu lược chứa sẵn năm xe, chỉ tiếc thay chưa gặp thời, nay nhân cơ hội này ta sẽ cho thiên hạ biết tài ta.

Nói xong ông chọn hai tay võ lược thật giỏi một người tên là Trọng-Hưng, một người tên là Trần-Phiệu, đặt làm phó tướng riêng của mình, lại thu được bốn tên nội đả là : Đức, Trung, Đoàn, Nghĩa, Lập tức hôm sau lĩnh bằng, rồi thu sếp đồ lễ chuyển lên huyện nhậm chức.

Khi đến nơi sửa soạn song xuôi liền cho người đi do thám. Khi người ấy về nói :

— Ở vùng ấy, giỏi nhất là Quận Vành, nhì Quận Chéo, ba Quận Thọt, cùng bốn, năm tên nữa đều là tướng giặc dữ dội cả, chúng rất nhiều quý kê ! thường giả làm tổng lý đền lễ để hiệp quan, tôi đền thì tụ nhau ập vào cướp huyện, bởi vậy hơn một năm nay mấy ông quan đường xuôi lên thường bị nạn cả.

Quan Huyện hay vậy liền cho canh phòng rất nghiêm mật, còn quan thì buông mình xuống ngồi trong hời việc.

Một hôm giờ mưa râm, gió bắc hắt hiu còn trùng nội cổ gia giả kêu buồn, hiu quạnh ; ngoài đường vắng tanh không một ai qua lại. Bà huyện nhân ngồi đối bên bầm một quẻ độn thấy huyền vũ lâm câu chận, liền nói với ông :

— Hôm nay phải phòng bị theo như quẻ độn chắc là có giặc đến.

Nói chưa dứt lời thấy một tên lính ở ngoài chạy vào bẩm :

— Bẩm quan ông quan bà : ở ngoài có hai tên chánh phó tổng trong hạt đem lợn, tu ma, gạo lóc, lóc nhung ; và mấy người xin vào lễ mừng. Đây tớ chừng bảy tám đứa đều mặc áo tơ cả.

Hai ông bà gọi ngay Trọng-Hưng mật kê, đoạn rồi sai bốn tên nội đạo nấp hai bên, và Trần Phiệu cặp gươm đứng hầu trước mặt.

Một lát sau hai tên kia thấy thấy tớ tớ, quen như quan trước toan kéo chân cả vào vừa đến cửa Huyện thì Trọng-Hưng đem bốn lính tay cầm khí giới chặn ngang lại mà quát lên rằng :

— Đi đâu quan mới rất nghiêm không vào đông người được, để lính huyện bùng lễ vào rồi chỉ hai thấy theo vào mà lễ, tên nào chái lệnh quan lớn chuyên lây đầu lập tức.

Hai tên kia coi tình hình không thể đoạt ngay được bên tắc lưỡi bảo nhau không can, rồi để đẩy tớ lại mà cùng bước thẳng vào, vừa cúi đầu xuống lễ.

Trong manh quan thét :

— Tên nào ?

Hai đứa chưa kịp thừa thì mỗi đứa bên mình đã bị bốn tay nội đạo ôm chít lấy

Trần-Phiêu nhảy tót ra bên ngoài múa gươm thét lính, bắt thỉnh lính hai người ôm một đứa trói chặt lại điệu vào công đường khám trong mình chúng thì thấy đều giắt gươm giáo đồ đoản cá, tra ra thì hai đứa kia đích là Quận-Vĩnh và Quận-Thọt. Bèn lập tức cho chúng đục loa chuyên âm lên rằng:

— Quan đã bắt được cả thấy lẫn tớ thẳng vĩnh và thẳng thọt rồi.

Quả nhiên chúng còn hơn trăm quân nấp ở ngoài khe núi đều thất kinh thoái tít. Đền chiêu quan huyện sai lính đeo nhọn hai cây tre đục đem hai thẳng ra đóng suốt từ chân móng lên cuống họng treo ngoài phố đốt nường ba ngày, còn mấy đứa đây tớ đem chém sạch. Rồi bầm tít.

Từ đây trong hạt khét tiếng là một ông quan ghê gớm. Nhưng còn Quận-Chéo với năm tướng nữa tuy không giám đền huyện nhưng vẫn hung nhăng bên ngoài, nay tông thung nọ mai phá lũng kia, quan huyện thân đi tiễn mã, song vài ba hôm vẫn chưa yên.

Một hôm quan bà bàn với quan ông :

— Binh phẩm có giấy : «thực hóa hư, hư hóa thực phép hành binh phải biến hóa không lường, còn về việc chiến thắng mềm chông được cứng», nay dùng cứng không song phải dùng mềm vậy nghe đâu Quận-Chéo là con nhà học thức ở đường suối lên, nếu ta thu phục được tên ấy thì mấy đứa kia tự khắc cũng yên.

Quan huyện nói :

— Đã vậy nhưng đưa giầy thì cũng khó đến nơi và đến nơi thì cũng chưa vị tất chuyện được bụng nó việc này để tôi phải thân đi mây được.

Nói rồi bầm ngay tiểu độn được quẻ đại an, đoạn hôm sau mới cùng Trọng-Hưng dắt ngấm đồ thiết khí, tìm phương sung nó, mạo hiểm hỏi vào tận nhà. Ba bốn vọng canh thấy một thấy